TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2024/QĐST-DS	*Ba Đình, ngày **17** tháng **01** năm **2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP D; Địa chỉ: Phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Đình M** – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Đại diện theo ủy quyền: **Ông Mai Xuân T** – Chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản; Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị H *(Theo giấy ủy quyền số: 21114/UQ-PVB ngày 03/10/2023 của ông Mai Xuân Thuần).*

Bị đơn: Ông Lê Hồng A, sinh năm: 1968; ĐKHKTT: Phường K, quận B, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP D và ông Lê Hồng A thống nhất tạm tính đến ngày 05/01/2024, số tiền nợ gốc còn lại chưa thanh toán là: Nợ gốc: 124.995.305 đồng; Lãi quá hạn: 83.230.173 đồng; Lãi phạt: 35.981.654 đồng; Tổng cộng: **244.207.177 đồng** *(Hai trăm bốn mươi bốn triệu, hai trăm linh bảy nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng)*, cụ thể:

- Theo Hợp đồng hạn mức thấu chi số: 73/2018/HĐHMTC/PVB-CNĐĐA ngày 01/10/2018, ông Lê Hồng A còn nợ Ngân hàng TMCP D tổng số tiền:

211.434.888 đồng *(Trong đó: Nợ gốc: 121.171.630 đồng; Nợ lãi: 99.263.258 đồng).*

- Theo Đơn đề nghị phát hành thẻ kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank MasterCard số: 17102410430255 ngày 24/10/2017, ông Lê Hồng A còn nợ Ngân hàng TMCP D tổng số tiền: 32.772.289 đồng *(Trong đó: Nợ gốc: 12.823.720 đồng; Nợ lãi: 19.948.569 đồng).*

2. Về phương thức thanh toán: Ông Lê Hồng A có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP D toàn bộ số tiền theo kế hoạch trả nợ như sau: Chậm nhất ngày 30/3/2024, ông Lê Hồng A sẽ thanh toán toàn bộ số tiền: **244.207.177 đồng** *(Trong đó: Nợ gốc: 124.995.305 đồng; Lãi quá hạn: 83.230.173 đồng; Lãi phạt: 35.981.654 đồng).*

3. Kể từ ngày 06/01/2024 cho đến khi thanh toán xong, ông Lê Hồng A còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh và lãi chậm trả trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Ông Lê Hồng A phải chịu 6.105.179 đồng (Sáu triệu, một trăm linh năm nghìn, một trăm bảy mươi chín đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP D số tiền 5.900.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số BLTU/23 số 0004774 ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

III. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thanh Thủy